

Giới thiệu chung về vải địa kỹ thuật VNT34D

- Tên sản phẩm: Vải địa kỹ thuật VNT34D
- Mã sản phẩm: VNT34D
- Xuất xứ: Việt Nam
- Quy cách đóng gói: Dạng cuộn
- Màu sắc: Màu trắng
- Khối lượng đơn vị: 250 g/m²
- Chiều dày: 2mm
- Chiều dài x chiều rộng cuộn: 125 x 4 (mxm)
- Điều kiện lưu trữ: Tuyệt đối không được để dưới ánh nắng mặt trời quá 500 giờ



Vải địa kỹ thuật VNT34D không dệt

Đặc tính kỹ thuật

CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ
Lực kéo đứt lớn nhất (chiều cuộn, khổ)	ASTM D – 4595	Zwick/z100 (Đức)	kN/m
Khối lượng đơn vị	ASTM D – 5261	OHAUS (Mỹ)	g/m ²
Hệ số thấm	ASTM D – 4491	BT (Mỹ)	10-4m/s
Độ giãn dài khi đứt (Chiều cuộn, khổ)	ASTM D – 4595	Zwick/z100 (Đức)	%
Lực kéo giặt lớn nhất (Chiều cuộn, khổ)	ASTM D – 4632	Zwick/z100 (Đức)	N
Lực chịu xé lớn nhất (Chiều cuộn, khổ)	ASTMD – 4533	Zwick/z100 (Đức)	N
Lực kháng xuyên CBR	ASTM D – 6241	Zwick/z100 (Đức)	N
Lực đâm thủng thanh	ASTMD – 4833	Zwick/z100 (Đức)	N
Kích thước lỗ 095	ASTM D – 4751	BT-ROTP (Mỹ)	mm
Diện tích			m ²

Một số đặc điểm của vải địa kỹ thuật VNT34D

- Vải địa kỹ thuật VNT34D không dệt được sản xuất tại Việt Nam
- Sản xuất bằng cách liên kết các sợi PP lại với nhau, thông qua quá trình nhiệt, xuyên kim
- Việc xử lý giảm gia nhiệt và gia tăng lượng xơ giúp vải địa VNT34D dày hơn so với các loại thông thường.
- Về độ dày và cường lực đồng thời tiết giảm lượng nguyên liệu đem lại hiệu quả cao nhất
- Với khả năng thoát nước tốt nhờ kích thước lỗ 095 <0,075 micron
- Tăng lực kháng đứt cho đất 17 kN/m

- Sử dụng vải địa kỹ thuật giúp thoát nước nền đất nhanh nhưng không thất thoát đất, không sụt lún.
- Các chức năng khác của vải địa kỹ thuật không dẹt như: tiêu thoát, lọc ngược,.....
- Sản phẩm dễ dàng sử dụng, thi công nhanh chóng
- Giá thành phù hợp, tiết kiệm chi phí khi thi công
- Không có chất độc hại, thân thiện với con người khi dùng



Đặc điểm khi dùng vải

Ứng dụng thực tế của vải địa kỹ thuật VNT34D

Vải địa kỹ thuật VNT34D được sử dụng trong các công trình thi công đường bộ, đường sắt, đập, kênh sông và các công trình ven sông, kè, thoát nước và tường chắn phù sa với mục đích gia cố và ổn định đất, xây dựng sân thể thao, bồi lắng và chống xói mòn, nông nghiệp và nhiều ứng dụng bền vững khác. Điển hình như:

- Công trình đường bộ, đường cao tốc
- Công trình đường sắt, đường bay
- Giúp chống xói mòn đất
- Dùng trong cây cảnh, hồ cảnh quan. ...
- Dùng trong công trình giao thông. ...
- Sử dụng trong công trình cầu. ...
- Sử dụng trong đê kè
- Công trình thủy lợi
- Ứng dụng trong nông nghiệp



Vải địa

Quy trình thi công vải địa kỹ thuật VNT34D không dệt

Thi công vải địa kỹ thuật VNT không dệt gồm các bước cơ bản như sau:

Vệ sinh bề mặt thi công

- Chuẩn bị nền đường: phát quang những cây cối, bụi bặm, dây cỏ trong phạm vi thi công.
- Góc cây đào sâu 0.6m dưới mặt đất. Nền đường cần có độ dốc để thoát nước khi mưa.
- Trải vải địa kỹ thuật trên nền đường, lớp vải nọ nối tiếp lớp vải kia theo một khoảng phủ bì tùy thuộc vào sức chịu lực của đất; sau cùng trải và cán đá dầm hoặc đá sỏi.

- Ghi chú: hướng dẫn thi công vải địa kỹ thuật VNT34D đối với vải không khâu; được khuyến cáo không nên trải quá 8m trước khi đổ đá để tránh khoảng phủ bị bị tách rời.



Cách trải vải địa đúng kỹ thuật

Vải địa kỹ thuật VNT34D sẽ được đóng gói theo dạng cuộn để thuận tiện cho việc di chuyển và thi công. Trong quá trình trải vải sẽ có đồng thời sử dụng máy móc để hỗ trợ nâng cuộn vải hoặc sử dụng nhân công trực tiếp.

Lưu ý:

- Khi sử dụng vải với mục đích ngăn cách nên trải theo chiều cuộn của vải trùng với hướng di chuyển chính của thiết bị thi công.
- Khi sử dụng vải với mục đích gia cường phải trải theo chiều cuộn của vải có hướng thẳng góc với tim đường.

Các nếp nhăn và nếp gấp phải được kéo thẳng, nếu cần phải dùng bao cát hoặc ghim sắt (hoặc cọc gỗ) để cố định các mép vải nhằm bảo đảm các tấm vải không bị nhăn hoặc dịch chuyển trong quá trình trải vải và đắp đất trên mặt vải địa



Nối may vải địa

Khi sử dụng vải phân cách và lọc thoát nước, tùy theo điều kiện thi công và đặc điểm của đất nền; các tấm vải có thể được nối may hoặc nối chồng mí. Khi nối vải địa kỹ thuật VNT34D cần sử dụng máy khâu chuyên dụng.

Một lưu ý đối với vải không khâu, được khuyến cáo không nên trải quá 8m trước khi đổ đá để tránh khoảng phủ bì bị tách rời.

Nối chồng mí: Chiều rộng chồng mí tối thiểu theo mép biên cuộn vải và giữa các đầu cuộn vải phải được lựa chọn theo điều kiện của đất nền tại bảng dưới đây

Điều kiện đất nền	Chiều rộng chồng mí tối thiểu
$CBR > 2 \%$ hoặc $su > 60 \text{ kPa}$	300 mm ÷ 400 mm
$1 \% \leq CBR \leq 2 \%$ hoặc $30 \text{ kPa} \leq su \leq 60 \text{ kPa}$	600 mm ÷ 900 mm
$0,5 \% \leq CBR < 1 \%$ hoặc $15 \text{ kPa} \leq su < 30 \text{ kPa}$	900 mm hoặc nối may
$CBR < 0,5 \%$ hoặc $su < 15 \text{ kPa}$	phải nối may
Tất cả mối nối ở đầu cuộn vải	900 mm hoặc nối may

Nối may:

- Chỉ may phải là sợi tổng hợp loại polypropylene, polyamide hoặc polyester như yêu cầu tại 4.3
- Cường độ kéo mối nối (thử nghiệm theo ASTM D 4884) phải lớn hơn hoặc bằng 50 % cường độ kéo vải địa kỹ thuật VNT34D
- Khoảng cách tối thiểu từ mép vải đến đường may ngoài cùng không được nhỏ hơn 25 mm
- Trong trường hợp đường may đôi, khoảng cách giữa hai đường may không được nhỏ hơn 5 mm
- Đường may phải nằm ở mặt trên để có thể quan sát và kiểm tra chất lượng đường may sau khi trải vải. Khoảng cách mũi chỉ từ 7 mm đến 10 mm